TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HS-ST
Ngày: 31-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hiến Cương**

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông **Mai Văn Thanh**

2- Ông **Lê Văn Vững**

- Thư ký phiên tòa:

Bà **Phạm Thị Thi –** Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa:

Ông **Trần Văn Nguyên –** Kiểm sát viên.

Trong ngày 24/5/2019 và ngày 31/5/2019, tại trụ sở Tòa án Huyện, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Hoàng T**, sinh năm 1992; nơi cư trú ấp 1, xã TK, huyện X, Đồng Tháp; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hóa 8/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Trần Văn K, sinh năm 1966 (còn sống) và bà Võ Thị O, sinh năm 1967 (còn sống); có vợ tên Lê Thị Dương R, sinh năm 1995 và có 01 người con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự không; bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Võ Văn H**, sinh năm 1991; nơi cư trú ấp 4, xã MH, huyện X, Đồng Tháp; nghề nghiệp làm thuê; trình độ văn hóa 6/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Võ Văn U, sinh năm 1969 (còn sống) và bà Trần Thị Kim L, sinh năm 1968 (còn sống); vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự không; bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn Tý E**, sinh ngày 11/10/1993; nơi cư trú ấp 1, xã TK, huyện X, Đồng Tháp; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn

Văn G (đã chết) và bà Nguyễn Thị C (đã chết); tiền án, tiền sự không; vợ, con chưa có; bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Nguyễn Minh I**, sinh ngày 17/5/1994; nơi cư trú ấp 1, xã TK, huyện X, Đồng Tháp; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hóa 8/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Z, sinh năm 1964 (còn sống) và bà Nguyễn Thị Bé TH, sinh năm 1969 (còn sống); vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự không; bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

***** *Người bị hại:*

Võ Văn N - sinh ngày 31/12/2000 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 6B, xã TX, huyện X, Đồng Tháp.

** Người làm chứng*:

1. **Lý Thị LI** - sinh năm 1980 (vắng mặt).

2. **Mai Thanh TU** - sinh năm 1979 (có mặt).

3. **Trương Bình A** - sinh ngày 03/3/2001 (vắng mặt).

4. **Nguyễn Thành TR** - sinh ngày 25/9/2001 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp 6B, xã TX, huyện X, Đồng Tháp.

- Người đại diện theo pháp luật cho Nguyễn Thành TR:

Võ Thị Bé HI - sinh năm 1970 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 6B, xã TX, huyện X, Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/10/2018, Võ Văn H, Trần Hoàng T, Nguyễn Văn Tý E và Nguyễn Minh I đến quán Phương Nam (địa chỉ khóm 1, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười) uống rượu. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, bốn người nghỉ uống rượu ra về. T điều khiển xe gắn máy biển kiểm soát 52NA-5724 chở H, còn I điều khiển xe gắn máy không nhớ biển kiểm soát chở Tý E chạy hướng từ khóm 1, thị trấn Mỹ An đi xã Mỹ Hòa, huyện Tháp Mười. Trên đường đi đến gần cây xăng Vạn Quốc thuộc khóm 3, thị trấn Mỹ An, thì Tuấn nhìn thấy anh Võ Văn N, là học sinh đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66H7-5456 chạy cùng chiều với xe của T, I và anh N điều khiển xe vượt lên chạy trước. T cho rằng anh N chạy xe vượt qua xe của T, điều khiển xe lạng lách phía trước và còn có hành động khiêu khích đối với T, nên T điều khiển xe rượt đuổi theo xe anh N để chặn đánh anh N. I thấy vậy cũng điều khiển xe chở Tý E đuổi theo xe anh N. Nhưng do xe của T, I phân khối nhỏ hơn xe của anh N và có chở người ngồi sau nên chạy chậm hơn xe của anh N, do đó không đuổi kịp xe của anh N.

Khi rượt đuổi đến địa phận ấp 2, xã Mỹ Hòa, huyện Tháp Mười, T dừng xe lại cho H xuống đi bộ, T một mình điều khiển xe đuổi theo anh N . Lúc này, I điều khiển xe từ sau chạy tới thấy H đang đi trên đường một mình, dừng xe lại hỏi T đâu, H cho biết T đang điều khiển xe đuổi theo anh N, nên H lên xe I chở H cùng Tý E chạy theo T .

T điều khiển xe chạy tới xã Trường Xuân, huyện Tháp Mười, nhưng không tìm được anh N, nên điều khiển xe chạy trở về hướng xã Mỹ Hòa. Trên đường đi đến cầu Thanh Niên (địa chỉ ấp 6B, xã Trường Xuân), xe T bị hỏng sên, T dừng xe trên cầu sửa chữa, đồng thời lấy điện thoại điện cho I. Lúc này, I chở H, Tý E gần đến chợ Mỹ Hòa, do đang điều khiển xe nên I đưa điện thoại cho Tý E nói chuyện với T. T nói với Tý E đang bị nhiều người vây đánh ở Trường Xuân, nên Tý E kêu I điều khiển xe chạy đến Trường Xuân bênh vực T. I điều hiển xe chạy đến cầu Thanh Niên gặp T, thì được T cho biết anh N đang ở hướng chợ Trường Xuân. Lúc này, T điều khiển xe chở H , I điều khiển xe chở Tý E đi về hướng chợ Trường Xuân để tìm đánh anh N. Trên đường đi ngang tiệm sửa xe Tuấn Diệu ở ấp 6B, xã Trường Xuân, do anh Mai Thanh Tuấn làm chủ, Tuấn nhìn thấy anh N đang ngồi trên xe trước tiệm sửa xe, T, I điều khiển xe qua khỏi tiệm sửa xe của anh TU khoảng 50 mét rồi dừng xe cập lề đường. T, H, Tý E, I đi bộ lại tiệm sửa xe để đánh anh N. Khi đi đến gẫn chỗ anh N ngồi, H nhặt một khúc cây bằng gỗ tròn kích thước dài 1,05m, đầu nhỏ đường kính 05cm, đầu lớn 5,5cm, cân nặng 1,7 kg, I nhặt 03 vỏ chai nước ngọt bằng thủy tinh cầm trên hai tay. T xông vào dùng tay đánh trúng vào mặt anh N một cái làm anh N té ngã từ trên xe xuống đất, T nắm áo anh N lôi ra đường định đánh tiếp thì có người từ trong tiệm sửa xe nhảy vào can ngăn. H từ phía sau chạy đến cầm cây đánh từ trên xuống trúng vào vùng đầu của anh N, làm anh N ngất xỉu, khúc cây từ tay H rớt xuống đất. T nhặt khúc cây định đánh N thì được mọi người can ngăn, T tiếp tục sử dụng đầu gối chân phải thúc vào mặt anh N một cái rồi bỏ đi về hướng đậu xe. Tý E xông vào dùng chân đạp lên người anh N một cái. Riêng, I không tham gia đánh anh N nhưng hai tay cầm chai thủy tinh đứng bên để bảo vệ T, H, Tý E, nếu có ai bênh vực anh N đánh lại T, H, Tý E thì I sẽ đánh trả lại. Sau khi anh N bị ngất xỉu nằm dưới đất và mọi người can ngăn, thì T, H, Tý E, I mới lên xe về. Anh N được đưa đến Bệnh viện đa khoa khu vực Tháp Mười cấp cứu sau đó chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy điều trị từ ngày 26/10/2018 đến ngày 27/10/2018 chuyển đến Bệnh viện chỉnh hình và phục hồi chức năng thành phố Hồ Chí Minh, tiếp tục điều trị đến ngày 04/11/2018 thì ra viện. Tổng chi phí điều trị 57.200.000 đồng. Sau khi gây án, H bỏ khúc gỗ lại hiện trường, còn vỏ chai thủy tinh I ném trên đường đi bị mất không truy tìm được.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 405 ngày 27/12/2018 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Đồng Tháp kết luận đối với Võ Văn N:

+ Chấn thương vùng đầu gây máu tụ dưới màng cứng, xuất huyết dưới nhện đỉnh phải, nứt sọ thái dương phải đã được điều trị nội khoa ổn định. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 22%, tại thời điểm giám định.

+ Chấn thương đầu do vật tày gây nên, không xác định được chiều hướng do không có vết thương để lại.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Võ Văn N yêu cầu bồi thường tiền chi phí điều trị 57.200.000 đồng; tiền mất thu nhập của bị hại và hai người nuôi trong thời gian nằm viện là 200.000 đồng/ngày/người của 10 ngày là 6.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 14.000.000 đồng. Tổng cộng 77.200.000 đồng.

Các bị cáo đồng ý bồi thường; bị cáo Hết đã bồi thường tiền chi phí điều trị 37.200.000 đồng, bị cáo Tý E đã bồi thường tiền chi phí điều trị 20.000.000 đồng, bị cáo I đã bồi thường tiền mất thu nhập 5.000.000 đồng. Còn lại 1.000.000 đồng tiền mất thu nhập và 14.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần, tổng cộng là 15.000.000 đồng, bị hại N yêu cầu bị cáo T phải bồi thường.

Về vật chứng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tháp Mười tạm giữ gồm: 01 (một) đoạn phim ghi hình được trích xuất từ camera giám sát của tiệm sửa xe Tuấn Diệu; 01 (một) nón kết vải màu xám nhãn hiệu GUCCI; 01 (một) nón bảo hiểm màu đen nhãn hiệu QUACERT; 01 (một) đoạn gỗ tròn kích thước dài 1,05m, đầu nhỏ đường kính 05cm, đầu lớn 5,5cm, cân nặng 1,7 kg.

Tại Bản Cáo trạng số 16/CT-VKSTM ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, đã truy tố các bị cáo Trần Hoàng T, Võ Văn H, Nguyễn Văn Tý E và bị cáo Nguyễn Minh I về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với các bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Căn cứ Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Hoàng T, Võ Văn H, Nguyễn Văn Tý E, Nguyễn Minh I phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

+ Về hình phạt:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Trần Hoàng T từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

Bị cáo Võ Văn H từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Văn Tý E từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Minh I từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại N yêu cầu các bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại gồm: Tiền mất thu nhập 1.000.000 đồng và 14.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần, tổng cộng là 15.000.000 đồng.

Bị cáo H đồng ý bồi thường và đã nộp số tiền 15.000.000 đồng theo biên lai thu số 003714 ngày 29/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười. Do đó, tiếp tục quản lý số tiền 15.000.000 đồng này để đảm bảo thi hành án.

+ Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 (một) đoạn phim ghi hình được trích xuất từ camera giám sát của tiệm sửa xe Tuấn Diệu.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) nón kết vải màu xám nhãn hiệu GUCCI; 01 (một) nón bảo hiểm màu đen nhãn hiệu QUACERT; 01 (một) đoạn gỗ tròn kích thước dài 1,05m, đầu nhỏ đường kính 05cm, đầu lớn 5,5cm, cân nặng 1,7 kg, do không còn giá trị sử dụng.

- Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận như sau:

+ Bị cáo T khai: Vào ngày 26/10/2018, sau khi uống rượu xong, bị cáo điều khiển xe gắn máy biển kiểm soát 52NA-5724 chở bị cáo H, còn bị cáo I thì chở bị cáo Tý E, chạy từ hướng thị trấn Mỹ An về xã Mỹ Hòa. Trên đường đi, thì gặp xe của anh N đang chạy cùng chiều với xe bị cáo, khi anh N chạy xe vượt qua xe bị cáo thì dùng tay ngoắc ngoắc bị cáo và khiêu khích. Nên bị cáo điều khiển xe chở bị cáo H đuổi theo anh N, bị cáo dùng nón bảo hiểm chọi anh N nhưng không trúng, nên bốn bị cáo tiếp tục đuổi theo anh N. Do không đuổi kịp anh N, bị cáo bỏ bị cáo H lại bên đường và một mình bị cáo tiếp tục đuổi theo anh N nhưng không gặp. Sau đó, bị cáo điện thoại cho bị cáo I nhưng bị cáo Tý E nghe máy, bị cáo nói là "Đang bị dí ở trong đây nè", (tức là bị cáo nói đang bị bao vây ở xã Trường Xuân). Sau đó các bị cáo H, Tý E và I điều khiển xe đến gặp bị cáo, rồi các bị cáo tiếp tục đi tìm anh N. Khi gặp anh N tại tiệm sửa xe của anh TU, các bị cáo dừng xe và đi bộ đến đánh anh N, bị cáo đi trước rồi đến bị cáo H, bị cáo Tý E rồi cuối cùng là bị cáo I. Khi đến tiệm sửa xe, bị cáo dùng tay đánh anh N té ngã từ trên xe xuống đất, bị cáo còn dùng đầu gối thúc vào mặt anh N, bị cáo H thì cầm khúc gỗ đánh anh N, bị cáo Tý E dùng chân đạp anh N, bị cáo I thì không đánh anh N mà chỉ cầm vỏ chai nước ngọt bằng thủy tinh đi lòng vòng bên ngoài.

+ Bị cáo H khai: Vào ngày 26/10/2018, sau khi uống rượu xong, bị cáo T điều khiển xe gắn máy biển kiểm soát 52NA-5724 chở bị cáo, còn bị cáo I thì chở bị cáo Tý E, chạy từ hướng thị trấn Mỹ An về xã Mỹ Hòa. Trên đường đi, thì gặp xe của anh N đang chạy cùng chiều với xe bị cáo, khi anh N chạy xe vượt qua mặt thì có hành vi khiêu khích, nên bị cáo T điều khiển xe chở bị cáo đuổi theo anh N, bị cáo T dùng nón bảo hiểm chọi anh N nhưng không trúng, nên bốn bị cáo tiếp tục đuổi theo anh N. Do không đuổi kịp anh N, bị cáo T bỏ bị cáo lại bên đường và một mình bị cáo T tiếp tục đuổi theo anh N. Sau đó xe của bị cáo I và

bị cáo Tý E gặp bị cáo, thì 03 bị cáo cùng đi chung xe. Sau đó 03 bị cáo điều khiển xe đến xã Trường Xuân gặp bị cáo T, rồi các bị cáo cùng đi tìm anh N. Khi gặp anh N tại tiệm sửa xe của anh TU, các bị cáo dừng xe và đi bộ đến đánh anh N, bị cáo T đi trước rồi đến bị cáo, bị cáo Tý E và cuối cùng là bị cáo I. Khi đến tiệm sửa xe, bị cáo T dùng tay đánh anh N té ngã từ trên xe xuống đất, rồi bị cáo cầm khúc gỗ đánh vào đầu của anh N, bị cáo T và bị cáo Tý E tiếp tục đánh anh N nhưng không biết trúng vào đâu, còn bị cáo I thì không đánh anh N mà chỉ cầm vỏ chai nước ngọt bằng thủy tinh đi lòng vòng bên ngoài. Sau đó được mọi người can ngăn, các bị cáo bỏ đi.

+ Bị cáo Tý E khai: Sau khi nghe điện thoại và gặp bị cáo T tại xã Trường Xuân, thì bị cáo I chở bị cáo rồi cùng các bị cáo khác đuổi theo anh N. Khi gặp anh N tại tiệm sửa xe, bị cáo T dùng tay đánh anh N, bị cáo H dùng khúc gỗ xông vào đánh anh N, khi thấy anh N bất tỉnh thì bị cáo tiếp tục xông vào dùng chân đạp vào người anh N một cái.

+ Bị cáo I khai: Bị cáo điều khiển xe mô tô chở bị cáo Tý E đuổi theo anh N đến xã Trường Xuân. Trên đường đi bộ đến tiệm sửa xe của anh TU, bị cáo nhặt lấy vỏ chai nước ngọt bằng thủy tinh cầm trên tay. Khi các bị cáo T, H, Tý E đánh anh N, bị cáo đứng bên ngoài quan sát và bảo vệ các bị cáo khác. Đồng thời can ngăn không cho ai vào giúp đỡ anh N. Bị cáo không trực tiếp đánh anh N.

- Người bị hại N khai: Anh không có hành vi khiêu khích bị cáo T, khi xe anh vượt qua xe bị cáo T thì vượt hơi ẩu, nhưng không va chạm với xe bị cáo T, rồi bị cáo T dùng nón bảo hiểm ném trúng chân anh nên anh mới dùng tay phủi quần, anh không dùng tay ngoắc ngoắc bị cáo T. Sau đó, anh điều khiển xe về xã Trường Xuân đến tiệm sửa xe của anh TU, khi anh đang ngồi trên xe nói chuyện với bạn, thì bị cáo T xông vào đánh anh bất tỉnh, sau đó không biết ai tiếp tục đánh anh và đánh vào đâu, đánh bao nhiêu cái.

- Người làm chứng anh Mai Thanh TU khai: Vào tối ngày 26/10/2018, anh N đến tiệm sửa xe của anh để nói chuyện với bạn của anh N (người làm thuê cho anh), khi anh N đang nói chuyện thì bất ngờ các bị cáo xông vào đánh bất tỉnh, được mọi người can ngăn thì các bị cáo bỏ đi.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và

tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo T, H, Tý E và I đều thừa nhận: Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 26/10/2018, chỉ vì nghĩ anh N có hành vi khiêu khích, nên các bị cáo đuổi theo và tìm kiếm anh N để đánh. Khi gặp anh N đang ngồi trên xe tại tiệm sửa xe của anh TU, bị cáo T dùng tay đánh anh N té ngã từ trên xe xuống đất và dùng đầu gối thúc vào mặt anh N, bị cáo H dùng hung khí nguy hiểm là khúc gỗ đánh vào đầu anh N, bị cáo Tý E dùng chân đánh anh N, còn bị cáo I đứng bên ngoài dùng vỏ chai thủy tinh quan sát nếu có ai can ngăn hay đánh các bị cáo khác sẽ đánh trả lại. Sau khi anh N bị đánh ngất xỉu và được mọi người can ngăn, thì các bị cáo mới bỏ đi.

[3] Xét các bị cáo đều đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đều nhận thức được hành vi xâm phạm đến thân thể và sức khỏe của người khác bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến thân thể của anh N và gây thương tích cho anh N với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 22% (theo Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 405 ngày 27/12/2018 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Đồng Tháp).

[4] Do đó, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố các bị cáo về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (BLHS 2015) là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt được quy định như sau:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

.....

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này".

[5] Hội đồng xét xử xét thấy: Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không có tổ chức. Nhưng cần phân tích vai trò của từng bị cáo để quyết định hình phạt đối với từng bị cáo như sau:

- Đối với bị cáo T: Khi anh N điều khiển xe vượt qua xe của bị cáo, nên bị cáo cho rằng anh N chạy xe "Láo" và bị cáo dùng nón bảo hiểm chọi anh N, nhưng chưa dừng lại đó bị cáo tiếp tục điều khiển xe đuổi theo anh N nhằm mục

đích đánh anh N. Ngoài ra, bị cáo còn điện thoại cho bị cáo I (bị cáo Tý E nghe máy do bị cáo I đang điều khiển xe) và nói rằng "Đang bị dí ở trong đây nè" (tức là bị cáo nói đang bị bao vây ở xã Trường Xuân), mục đích nhằm kêu các bị cáo còn lại cùng đi tìm anh N để đánh. Điều đó cho thấy, bị cáo T cố ý thực hiện tội phạm đến cùng, nên cần có mức án nghiêm đối với bị cáo.

- Đối với bị cáo H, bị cáo Tý E và bị cáo I: Mặc dù các bị cáo không có bàn bạc việc đánh anh N với bị cáo T, nhưng các bị cáo lại đồng lòng cùng với bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo H trực tiếp dùng khúc gỗ đánh anh N, nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo Tý E thì trực tiếp dùng chân đạp vào người anh N sau khi anh N đã té ngã, nên cần có mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Riêng bị cáo I, mặc dù không trực tiếp đánh anh N, nhưng bị cáo lại cầm vỏ chai thủy tinh đứng bên ngoài, mục đích là không cho người khác vào can ngăn việc đánh anh N, nên cũng cần có mức án phù hợp đối với bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Xét thấy, sau khi bị cáo T dùng nón bảo hiểm chọi anh N nhưng không trúng và anh N đã chạy xe đi, anh N cũng không có hành vi gì khiêu khích đối với các bị cáo, nhưng các bị cáo không dừng lại mà tiếp tục đuổi theo anh N trên đoạn đường dài gần 15km (từ thị trấn Mỹ An đến xã Trường Xuân) mục đích gây thương tích cho anh N, điều đó cho thấy hành vi phạm tội của các bị cáo có tính chất côn đồ. Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết *"Phạm tội có tính chất côn đồ"* để tăng nặng hình phạt đối với các bị cáo. Xét thấy đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng *"Phạm tội có tính chất côn đồ"* đối với các bị cáo để răn đe chung, do tình hình tội phạm về Cố ý gây thương tích trên địa bàn Huyện đang có chiều hướng ngày càng gia tăng.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết "*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại phiên tòa người bị hại N xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo",* để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo H được hưởng thêm tình tiết "*Bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả"* (bị cáo H đã bồi thường 52.200.000 đồng cho bị hại N), quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xét, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên cần thiết áp dụng Điều 54 của BLHS 2015 xử phạt bị cáo H dưới khung hình phạt nhằm thể hiện bản chất nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Đối với bị cáo Tý E và bị cáo I, Hội đồng xét xử xem xét thêm tình tiết "*Bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả"* (bị cáo Tý E bồi thường 20.000.000 đồng và bị cáo I bồi thường 5.000.000 đồng cho bị hại N), để giảm nhẹ cho bị cáo Tý E và bị cáo I một phần hình phạt là phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015. Do đó, cần áp dụng Điều 54 của BLHS 2015 xử phạt bị cáo Tý E và bị cáo I dưới khung hình phạt là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại N yêu cầu bồi thường tiền chi phí điều trị 57.200.000 đồng; tiền mất thu nhập của bị hại N và hai người nuôi trong thời gian nằm viện là 200.000 đồng/ngày/người của 10 ngày là 6.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 14.000.000 đồng. Tổng cộng 77.200.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo H đã bồi thường tiền chi phí điều trị 37.200.000 đồng, bị cáo Tý E đã bồi thường tiền chi phí điều trị 20.000.000 đồng, bị cáo I đã bồi thường tiền mất thu nhập 5.000.000 đồng. Tại phiên tòa, người bị hại N yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền còn lại 15.000.000 đồng (gồm tiền mất thu nhập và tiền tổn thất tinh thần).

Xét thấy, trong quá trình Tòa án xét xử vụ án, cá nhân bị cáo H tự nguyện nộp 15.000.000 đồng (theo biên lai thu số 003714 ngày 29/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười) để bồi thường cho người bị hại N, nên Hội đồng xét xử chấp nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo H. Do đó, tiếp tục quản lý số tiền 15.000.000 đồng này để đảm bảo thi hành án.

[9] Về vật chứng, căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 (một) đoạn phim ghi hình được trích xuất từ camera giám sát của tiệm sửa xe Tuấn Diệu.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) nón kết vải màu xám nhãn hiệu GUCCI; 01 (một) nón bảo hiểm màu đen nhãn hiệu QUACERT; 01 (một) đoạn gỗ tròn kích thước dài 1,05m, đầu nhỏ đường kính 05cm, đầu lớn 5,5cm, cân nặng 1,7 kg, do không còn giá trị sử dụng.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/4/2019).

[10] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố: Các bị cáo Trần Hoàng T, Võ Văn H, Nguyễn Văn Tý E và Nguyễn Minh I phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

2/- Xử phạt:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Trần Hoàng T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

- Bị cáo Võ Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Bị cáo Nguyễn Văn Tý E 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Bị cáo Nguyễn Minh I 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3/ Về trách nhiệm dân sự, căn cứ Điều 357 và Điều 590 của Bộ luật dân sự:

Công nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo Võ Văn H bồi thường cho người bị hại Võ Văn N tiền mất thu nhập 1.000.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần 14.000.000 đồng, tổng cộng là 15.000.000 đồng.

Bị cáo H đã nộp số tiền 15.000.000 đồng theo biên lai thu số 003714 ngày 29/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười. Do đó, tiếp tục quản lý số tiền 15.000.000 đồng này để đảm bảo thi hành án.

4/ Về vật chứng, căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 (một) đoạn phim ghi hình được trích xuất từ camera giám sát của tiệm sửa xe Tuấn Diệu.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) nón kết vải màu xám nhãn hiệu GUCCI; 01 (một) nón bảo hiểm màu đen nhãn hiệu QUACERT; 01 (một) đoạn gỗ tròn kích thước dài 1,05m, đầu nhỏ đường kính 05cm, đầu lớn 05,5cm, cân nặng 1,7 kg, do không còn giá trị sử dụng.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/4/2019).

5/ Về án phí: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Hoàng T, Võ Văn H, Nguyễn Văn Tý E, Nguyễn Minh I: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKS Tỉnh, Huyện;
- Tòa án Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Nhà tạm giữ Công an Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: HSVA, VP, (Thi).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Hiến Cương